

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1505/KH-TTTP ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Thanh tra Chính phủ về Thanh tra chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

HOÀ TỘC

Căn cứ Kế hoạch số 1505/KH-TTTP ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Thanh tra Chính phủ về Thanh tra chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí (bản sao Kế hoạch kèm theo);

Sau khi xem xét Công văn số 206/TT-NV2 ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Thanh tra tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

a) Triển khai tiến hành thanh tra chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo nội dung Kế hoạch số 1505/KH-TTTP ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Thanh tra Chính phủ (viết tắt là Kế hoạch 1505) nhằm xác định nguyên nhân khó khăn, vướng mắc của công trình, dự án; phát hiện hạn chế, bất cập của chính sách, pháp luật để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện; xác định trách nhiệm và xử lý hành vi vi phạm pháp luật (nếu có).

b) Qua thanh tra báo cáo Thanh tra Chính phủ kết quả thanh tra chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc làm cơ sở để kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý, giải quyết, tránh thất thoát, lãng phí, góp phần khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

#### 2. Yêu cầu

a) Hoạt động thanh tra tuân theo pháp luật, dân chủ, công khai, khách quan, kịp thời, chính xác; không làm cản trở đến hoạt động bình thường của đối tượng thanh tra và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác; không trùng lặp về phạm vi, thời gian giữa các cơ quan thanh tra với cơ quan kiểm toán nhà nước.

b) Thanh tra đúng nội dung, phạm vi, đối tượng, có trọng tâm, trọng điểm, đúng thời gian theo quyết định thanh tra; thực hiện nghiêm chế độ bảo mật và chế độ thông tin, báo cáo; kế thừa kết quả của cơ quan chức năng về các nội dung liên quan có đủ cơ sở, căn cứ pháp luật; có sự phối hợp chặt chẽ giữa Thanh tra tỉnh và các sở, ngành, địa phương trong quá trình thanh tra.





## II. NỘI DUNG

### 1. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch 1505

a) Thanh tra tỉnh chủ trì tổ chức quán triệt, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch 1505 đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

b) Thanh tra tỉnh thành lập các Đoàn Thanh tra, xây dựng Kế hoạch tiến hành thanh tra chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí với phạm vi, nội dung, đối tượng, thời kỳ thanh tra và thời hạn thanh tra theo Kế hoạch 1505.

c) Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (*các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Công Thương, Tư pháp, Thuế tỉnh*), Ủy ban nhân dân các xã, phường, cơ quan có liên quan (*theo yêu cầu của Thanh tra tỉnh*) cử người có chuyên môn phù hợp tham gia Đoàn Thanh tra.

### 2. Báo cáo tình hình triển khai thực hiện, kết quả thanh tra

a) Thanh tra tỉnh chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ về tình hình triển khai các cuộc thanh tra **trước ngày 30 tháng 7 năm 2025**; báo cáo tiến độ thanh tra **trước ngày 31 tháng 8 năm 2025**.

b) Thanh tra tỉnh chủ trì tổng hợp, xây dựng Báo cáo kết quả thanh tra chuyên đề tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ **trước ngày 20 tháng 9 năm 2025**.

### 3. Về kinh phí thực hiện thanh tra

Giao Thanh tra tỉnh lập dự toán kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này, gửi Sở Tài chính thẩm định và tham mưu bố trí kinh phí (*kinh phí ngoài khoán*) theo quy định.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Đối với Thanh tra tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này (*trong đó lưu ý: Không tiến hành thanh tra lại đối với các công trình, dự án sau: Các công trình, dự án đã có kết luận của thanh tra, kiểm tra, điều tra, bản án; các công trình, dự án đang trong quá trình chuẩn bị đầu tư hoặc chưa tiến hành đầu tư xây dựng; các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc do cơ chế, chính sách pháp luật thay đổi; các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc về trình tự, thủ tục và có quy mô nhỏ*).

b) Thành lập Ban Chỉ đạo do Chánh Thanh tra tỉnh làm Trưởng Ban Chỉ đạo để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát việc tiến hành thanh tra theo nội dung Kế hoạch 1505.

c) Tổ chức khảo sát để thu thập thông tin sơ bộ, hồ sơ, tài liệu liên quan đến phạm vi, nội dung thanh tra để làm cơ sở xây dựng kế hoạch thanh tra trước khi tiến hành thanh tra.

d) Thành lập 03 Đoàn Thanh tra và tiến hành thanh tra theo quy định pháp luật về thanh tra, pháp luật liên quan.



**2. Đối với Thủ trưởng các Sở, Ngành (các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Công Thương, Tư pháp, Thuế tỉnh và các Sở, Ngành liên quan)**

a) Mỗi đơn vị có văn bản cử 03 công chức lãnh đạo cấp phòng có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp tham gia Đoàn Thanh tra chuyên đề và gửi về Thanh tra tỉnh **trước ngày 29 tháng 7 năm 2025**.

b) Không phân công nhiệm vụ tại cơ quan đối với các công chức đã được cử tham gia các Đoàn Thanh tra để đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả thanh tra.

c) Kịp thời phối hợp và cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra.

**3. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường thuộc tỉnh**

a) Chủ động rà soát, khảo sát thực tế tình hình quản lý, thực hiện các công trình, dự án thuộc phạm vi, nội dung thanh tra, báo cáo sơ bộ về tình hình thực hiện để phối hợp với Đoàn Thanh tra.

b) Cử 01 công chức chuyên môn có nghiệp vụ phù hợp tham gia phối hợp, cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan và làm đầu mối làm việc với các Đoàn Thanh tra liên ngành trong quá trình thanh tra tại địa phương, đơn vị.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nội dung của Kế hoạch này và quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị mình để triển khai thực hiện; nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền chủ động phối hợp với Thanh tra tỉnh để xử lý hoặc báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành;
- Thuế tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TH, NC, KTNS, KTN, Tan.

<D:\2025a\TW\TTC\KH>



**CHỦ TỊCH**

**Võ Tấn Đức**

